TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 04 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2025/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phàn Thị L; sinh năm: 1991;

Căn cước công dân số: 002191007582, cấp ngày 21/02/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Anh Sân Ngọc C; sinh năm: 1983;

Số định danh cá nhân số: 002083000873, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 6; điểm a Khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phàn Thị L và anh Sân Ngọc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phàn Thị L và anh Sân Ngọc C nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phàn Thị L và anh Sân Ngọc C nhận có 02 con chung và thống nhất anh Sân Ngọc C là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu là Sân Thị H, giới tính: Nữ, sinh ngày 21/11/2010 và Sân Thế T, giới tính: Nam, sinh ngày 24/02/2015. Chị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Sân Thế T là 2.000.000đ/tháng (hai triệu đồng).

Thời gian cấp dưỡng: Từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng: Định kỳ theo tháng, đến ngày 25 hàng tháng chị L phải thanh toán xong cho anh C số tiền trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phàn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang ngày 19/5/2025 (Biên lai số: 0002842). Xác nhận chị L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Q
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân